

PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ RỦI RO TUÂN THỦ THUẾ CỦA SINGAPORE VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ CHO VIỆT NAM

● PHẠM NGUYỆT THẢO¹ - NGUYỄN QUỲNH CHI¹

¹Trường Đại học Luật Hà Nội

TÓM TẮT:

Quản lý rủi ro tuân thủ thuế là xu hướng tất yếu của quản trị thuế hiện đại, được các quốc gia phát triển áp dụng rộng rãi như một phương pháp tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả thu ngân sách. Bài viết phân tích khung pháp luật về quản lý rủi ro tuân thủ thuế của Singapore, bao gồm cơ sở pháp lý, chủ thể thực hiện, phương thức quản lý, tiêu chí đánh giá và phân loại rủi ro, các biện pháp pháp lý áp dụng và cơ chế hợp tác thông tin. Trên cơ sở đó, bài viết đánh giá thực trạng pháp luật về quản lý rủi ro tuân thủ thuế của Việt Nam và đề xuất khuyến nghị hoàn thiện pháp luật phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam trong bối cảnh cải cách thuế toàn diện và chuyển đổi số hiện nay.

Từ khóa: quản lý rủi ro tuân thủ thuế, Singapore, IRAS, Tax Governance Framework, khuyến nghị Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Khác với mô hình quản lý thuế truyền thống dựa chủ yếu vào kiểm tra, thanh tra hậu kiểm và xử phạt, mô hình quản lý rủi ro tuân thủ thuế hiện đại tập trung vào việc phân tích và phân loại hành vi tuân thủ của người nộp thuế (NNT), từ đó phân bổ nguồn lực quản lý một cách hiệu quả, hướng đến phòng ngừa vi phạm từ sớm và xây dựng văn hóa tuân thủ tự nguyện. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) đã khuyến nghị phổ biến phương pháp “tiếp cận dựa trên rủi ro” trong quản lý tuân thủ thuế như một chuẩn mực quốc tế tốt nhất trong quản lý thuế hiện đại¹.

Singapore được xem là một trong những hình mẫu tiêu biểu về quản lý rủi ro tuân thủ thuế tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương, với hệ thống pháp luật thuế được đánh giá cao về tính minh bạch, hiệu quả và khả năng thích ứng với các chuẩn mực quốc tế. Trong khi đó, Việt Nam đang trong giai đoạn đẩy mạnh cải cách hành chính thuế

và chuyển đổi số, với Luật Quản lý thuế năm 2025 vừa được Quốc hội thông qua, đặt ra yêu cầu bức thiết phải nghiên cứu và học hỏi kinh nghiệm quốc tế tốt nhất.

2. Nội dung nghiên cứu về khung pháp luật về quản lý rủi ro tuân thủ thuế tại Singapore

Trong bối cảnh Singapore định hướng phát triển nền kinh tế mở với sự hiện diện ngày càng lớn của các tập đoàn đa quốc gia và giao dịch xuyên biên giới phức tạp, nguy cơ rủi ro tuân thủ thuế không chỉ xuất phát từ hành vi trốn thuế truyền thống mà còn từ các hình thức lập kế hoạch thuế phức tạp, sai sót trong áp dụng pháp luật và khác biệt trong cách hiểu quy định thuế. Quốc gia này đã sớm nhận thức được những hạn chế của mô hình quản lý thuế truyền thống, từng bước chuyển sang mô hình quản lý thuế dựa trên rủi ro. Thực tiễn cho thấy, sự dịch chuyển rõ rệt từ mô hình kiểm soát dựa trên cường chế sang mô hình hợp tác - dựa trên quản lý rủi

ro phù hợp với xu hướng quốc tế. Mục tiêu của mô hình này không chỉ là kiểm soát rủi ro thất thu ngân sách mà còn tích hợp quản trị thuế vào quản trị doanh nghiệp hiện đại, xem thuế như một phần của chiến lược quản trị bền vững.

Hệ thống quản trị rủi ro tuân thủ thuế của Singapore được vận hành thông qua cơ chế đa tầng, kết hợp giữa các đạo luật thuế nền tảng và các khung định chế do Cơ quan thuế vụ Singapore (Inland Revenue Authority of Singapore - IRAS) thực hiện. Điểm khác biệt cốt lõi của mô hình này nằm ở việc tối giản hóa các tiêu chí rủi ro chỉ tiết trong văn bản luật gốc; thay vào đó, các biện pháp quản lý được thực thi dựa trên các khuôn khổ hướng dẫn hành chính có giá trị định hướng thực tiễn cao.

2.1. Chủ thể thực hiện quản lý rủi ro tuân thủ thuế

Hoạt động quản lý rủi ro tuân thủ thuế tại Singapore được điều phối tập trung bởi IRAS, cơ quan thuế trực thuộc Bộ Tài chính được thành lập theo IRAS Act 1992 và chịu trách nhiệm triển khai pháp luật thuế, xây dựng chính sách quản lý rủi ro và hướng dẫn thực hiện các khuôn khổ quản trị thuế cho người nộp thuế. Pháp luật thuế Singapore là hệ thống thuần nhất theo mô hình tập trung, nên IRAS giữ vai trò trung tâm và chủ động trong việc xây dựng hệ thống tiêu chí rủi ro cũng như áp dụng các biện pháp quản lý rủi ro tuân thủ thuế. Sự tập trung hóa quyền lực quản lý thuế vào một cơ quan duy nhất giúp Singapore tránh được sự phân tán, chồng chéo về thẩm quyền².

2.2. Cách thức thực hiện quản lý rủi ro tuân thủ thuế

IRAS đã xây dựng và vận hành mô hình quản lý rủi ro tuân thủ thuế theo hướng chiến lược, chủ động và dựa trên tuân thủ tự nguyện. Thay vì thiết lập hệ thống pháp luật mang tính bắt buộc thuần túy, IRAS lựa chọn cách tiếp cận “tuân thủ tự nguyện” thông qua các khuôn khổ hướng dẫn chiến lược nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tự đánh giá, kiểm soát và thực hiện nghĩa vụ thuế.

Nền tảng của mô hình này là Khung quản trị thuế (Tax Governance Framework - TGF) và các chương trình liên quan như Khung kiểm soát và quản lý rủi ro thuế đối với Thuế thu nhập doanh nghiệp (Tax Risk Management and Control Framework for Corporate Income Tax - CTRM) - cả 2 được IRAS chính thức triển khai từ ngày 17/02/2022 sau giai đoạn thí điểm 2020 - 2021 với 4 tập đoàn lớn. Bên cạnh đó, GST

Assisted Compliance Assurance Programme (GST ACAP) là chương trình tương tự áp dụng riêng cho thuế hàng hoá và dịch vụ. Trong các chương trình này, IRAS kết hợp hỗ trợ dịch vụ với quản lý rủi ro thuế để thúc đẩy tuân thủ từ sớm, hạn chế phụ thuộc vào thanh tra sau vi phạm.

Cách tiếp cận này sử dụng phân tích dữ liệu, phân loại rủi ro và đánh giá năng lực tuân thủ của từng người nộp thuế làm căn cứ áp dụng biện pháp phù hợp. Đáng chú ý, Singapore ưu tiên các biện pháp khuyến khích hơn là cưỡng chế, theo đó IRAS có thể miễn, giảm một lần tiền phạt đối với các sai sót được doanh nghiệp tự phát hiện và điều chỉnh sau khi đạt CTRM Status, đồng thời giảm phạm vi kiểm toán thuế trong các năm tiếp theo nhằm thúc đẩy cải tiến liên tục³.

2.3. Tiêu chí đánh giá và phân loại rủi ro tuân thủ thuế

Singapore xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá mức độ tuân thủ thuế của NNT thông qua các hướng dẫn chuyên ngành của IRAS (e-Tax Guides), tài liệu tổng quan về kiểm toán thuế, hướng dẫn thực hiện CRS, cùng các chương trình TGF và CTRM. Cơ sở pháp lý chung cho việc áp dụng các tiêu chí này là ITA 1947 và GST Act 1993.

Trong khuôn khổ CTRM, IRAS tập trung đánh giá doanh nghiệp theo 3 tầng kiểm soát: (i) kiểm soát ở cấp quản lý, bao gồm chính sách quản lý rủi ro thuế, phân công trách nhiệm và văn hóa tuân thủ; (ii) kiểm soát ở cấp thực thi, bao gồm quy trình xử lý giao dịch và xác nhận dữ liệu; và (iii) kiểm soát báo cáo thuế, bao gồm quy trình soát xét trước khi nộp tờ khai. Điều này cho phép IRAS xác định mức độ doanh nghiệp có thể chủ động kiểm soát và giảm thiểu rủi ro không tuân thủ⁴.

Đặc biệt, trong những năm gần đây, IRAS ngày càng nhấn mạnh vai trò của quản trị thuế nội bộ, coi “mức độ trưởng thành” của hệ thống quản trị thuế, bao gồm sự tham gia của hội đồng quản trị và tính chủ động trong công bố và khắc phục sai sót là yếu tố then chốt trong đánh giá rủi ro⁵.

2.4. Biện pháp pháp lý áp dụng trong quản lý rủi ro tuân thủ thuế

Trên cơ sở kết quả đánh giá rủi ro, IRAS áp dụng mô hình quản lý theo thang hành động tương ứng. Về cơ sở pháp lý, ITA 1947 (đặc biệt là các điều khoản về kiểm toán tại Phần XVIII) trao cho IRAS thẩm quyền yêu cầu cung cấp hồ sơ, tiến hành điều tra, kiểm toán và áp dụng các chế tài hành chính

hoặc hình sự khi phát hiện gian lận thuế. Các hành vi cản trở hoạt động kiểm tra, từ chối cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin sai lệch có thể bị xử lý bằng các biện pháp truy thu thuế, phạt tiền nhiều lần số thuế thiếu và áp dụng trách nhiệm hình sự đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng.

Đối với vi phạm không cố ý, căn cứ Section 95 ITA 1947, mức phạt có thể lên đến 200% số thuế thiếu. Đối với trường hợp có bằng chứng gian lận cố ý, Section 96 ITA 1947 quy định mức phạt có thể lên đến 400% số thuế thiếu, đồng thời có thể bị truy tố hình sự với hình phạt tù tối đa 3 năm. Song song với các chế tài này, Singapore áp dụng các cơ chế khuyến khích tuân thủ tự nguyện như Chương trình khai báo tự nguyện (Voluntary Disclosure Programme), TGF và CTRM, cho phép giảm hoặc miễn phạt và giảm tần suất kiểm toán đối với người nộp thuế có năng lực quản trị thuế tốt, thể hiện rõ mô hình quản lý thuế dựa trên rủi ro và hợp tác.

Bên cạnh đó, IRAS triển khai cơ chế nâng cao quan hệ với người nộp thuế (Enhanced Taxpayer Relationship - ETR) nhằm tăng cường trao đổi sớm, giải quyết kịp thời các vấn đề thuế phức tạp và xây dựng quan hệ hợp tác dài hạn với người nộp thuế có mức độ minh bạch và quản trị tốt.

3. Thực trạng pháp luật về quản lý rủi ro tuân thủ thuế tại Việt Nam

Tại Việt Nam, quản lý rủi ro trong quản lý thuế chính thức được quy định từ Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 và tiếp tục được phát triển trong Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, với Điều 9 dành riêng để quy định nguyên tắc và nội dung áp dụng quản lý rủi ro. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 31/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 quy định chi tiết về áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý thuế, thay thế Thông tư số 204/2015/TT-BTC. Năm 2024, Cục Thuế ban hành Quyết định số 98/QĐ-TCT quy định quy trình áp dụng quản lý rủi ro lựa chọn hồ sơ khai thuế GTGT, TNDN và TTĐB để kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế.

Đặc biệt, năm 2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng khi Quốc hội thông qua Luật Quản lý thuế với định hướng đổi mới toàn diện, dựa trên quản lý rủi ro, tăng cường tuân thủ tự nguyện, quản lý hiệu quả kinh tế số và thương mại điện tử, với hiệu lực từ ngày 01/7/2026.

Thông tư số 31/2021/TT-BTC thiết lập hệ thống phân loại mức độ tuân thủ pháp luật thuế thành 4 mức: (1) Tuân thủ cao, (2) Tuân thủ trung bình, (3)

Tuân thủ thấp và (4) Không tuân thủ. Song song đó, hệ thống phân loại rủi ro doanh nghiệp gồm 5 hạng từ rủi ro rất thấp (Hạng 1) đến rủi ro rất cao (Hạng 5), dựa trên kết quả đánh giá tuân thủ và 97 tiêu chí chi tiết được quy định tại Phụ lục II. Hệ thống phân loại được thực hiện tự động qua ứng dụng công nghệ thông tin, được cập nhật định kỳ và bổ sung phương pháp học máy trong đánh giá rủi ro.

Thông tư số 31/2021/TT-BTC cũng quy định rõ trình tự áp dụng quản lý rủi ro về thuế gồm các bước: (1) Đánh giá tình hình, xác định mục tiêu và yêu cầu quản lý rủi ro; (2) Thu thập, xử lý thông tin; (3) Đánh giá tuân thủ và phân loại rủi ro; (4) Lựa chọn và áp dụng biện pháp quản lý; và (5) Đánh giá hiệu quả. Đây là cơ chế mang tính chu trình, phù hợp với thông lệ quốc tế về quản lý rủi ro.

Mặc dù đã đạt được những bước tiến quan trọng trong việc thể chế hóa và triển khai mô hình quản lý rủi ro tuân thủ thuế, pháp luật và thực tiễn quản lý thuế của Việt Nam vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế và thách thức khi đặt trong tương quan so sánh với mô hình Singapore.

Thứ nhất, một trong những hạn chế cốt lõi của pháp luật quản lý rủi ro tuân thủ thuế Việt Nam là sự thiếu vắng của các khuôn khổ quản trị thuế tự nguyện có tính hệ thống, tương tự như TGF và CTRM của Singapore. Trong khi IRAS đã chính thức triển khai 2 khuôn khổ này từ ngày 17/02/2022 sau giai đoạn thí điểm, Việt Nam chưa có bất kỳ văn bản pháp luật hay chương trình nào thiết lập cơ chế tương tự. Mô hình hiện hành của Việt Nam, được quy định chủ yếu tại Thông tư số 31/2021/TT-BTC, về cơ bản vẫn mang tính thụ động từ phía cơ quan thuế: cơ quan thuế thu thập dữ liệu, chấm điểm và phân loại rủi ro, sau đó áp dụng biện pháp kiểm soát từ bên ngoài đối với NNT, thiếu cơ chế khuyến khích doanh nghiệp chủ động xây dựng hệ thống quản trị thuế nội bộ.

Thứ hai, việc quản lý vẫn nghiêng về hậu kiểm và cưỡng chế. Dù pháp luật đã ghi nhận nguyên tắc quản lý rủi ro, tư duy quản lý thuế trên thực tế tại Việt Nam vẫn còn nghiêng về kiểm tra, thanh tra sau vi phạm hơn là phòng ngừa từ sớm, cơ quan thuế vẫn chủ yếu phân bổ nguồn lực vào thanh tra phát hiện vi phạm hơn là đối thoại hợp tác sớm, đối lập với định hướng ETR của IRAS. Rõ ràng, tư duy quản lý dựa vào hậu kiểm thủ công sẽ không còn phù hợp khi nền kinh tế đang vận hành trên nền tảng số, đòi hỏi sự thay đổi quyết liệt trong cả phương thức thực hiện lẫn tư duy quản trị rủi ro⁶.

Thứ ba, năng lực phân tích dữ liệu và hạ tầng công nghệ còn khoảng cách lớn. Mặc dù Việt Nam đã có hệ thống hóa đơn điện tử được triển khai rộng rãi, thực tế vẫn tồn tại khoảng cách giữa lượng dữ liệu thu thập được và năng lực khai thác dữ liệu cho mục đích quản lý rủi ro. Thông tư số 31/2021/TT-BTC đã bổ sung phương pháp đánh giá rủi ro bằng học máy nhưng việc vận hành hiệu quả đòi hỏi hạ tầng dữ liệu tích hợp, đội ngũ chuyên gia phân tích dữ liệu và khả năng kết nối dữ liệu liên ngành theo thời gian thực. IMF khuyến nghị Việt Nam cần tăng cường tích hợp và khai thác dữ liệu, đặc biệt dữ liệu bên thứ ba và hải quan, như 1 trong 3 hành động trọng tâm cần thực hiện ngay để nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro tuân thủ⁷.

Thứ tư, cơ chế hợp tác và chia sẻ thông tin liên ngành còn phân tán. Trong khi Singapore xây dựng hệ thống chia sẻ thông tin liên ngành tích hợp giữa IRAS với hải quan, cơ quan đăng ký doanh nghiệp và cơ quan quản lý tài chính, Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện cơ sở pháp lý và hạ tầng kỹ thuật cho việc kết nối dữ liệu liên ngành.

Bên cạnh đó, việc thiếu hệ thống trao đổi thông tin thuế tự động hoạt động hiệu quả làm hạn chế khả năng phát hiện và quản lý rủi ro từ các giao dịch xuyên biên giới, đặc biệt trong bối cảnh ngày càng nhiều tập đoàn đa quốc gia đầu tư vào Việt Nam. Tình trạng phân tán thông tin giữa các cơ quan nhà nước và hạn chế về chia sẻ dữ liệu với đối tác quốc tế tạo ra những điểm mờ trong đánh giá rủi ro mà mô hình chấm điểm 97 tiêu chí hiện hành tại Thông tư số 31/2021/TT-BTC chưa thể bao quát hết. OECD thiết kế GIR theo nguyên tắc “nộp một lần, chia sẻ đa phương”, theo đó quốc gia nhận GIR từ công ty mẹ sẽ tự động chia sẻ thông tin với các quốc gia khác nơi có đơn vị hợp thành. Tuy nhiên, Việt Nam hiện chưa tham gia cơ chế trao đổi GIR tự động này, đồng nghĩa với việc cơ quan thuế Việt Nam vẫn phụ thuộc vào thông tin doanh nghiệp tự kê khai mà chưa có kênh đối chiếu độc lập từ phía đối tác quốc tế.

Thứ năm, thiếu minh bạch trong tiêu chí và quy trình đánh giá rủi ro. Singapore duy trì mức độ minh bạch cao thông qua việc công bố rộng rãi e-Tax Guides, tài liệu hướng dẫn chi tiết về tiêu chí lựa chọn kiểm toán, và định kỳ công bố trọng tâm tuân thủ những thông tin giúp doanh nghiệp chủ động tự đánh giá và điều chỉnh hành vi. Tại Việt Nam, mặc dù Thông tư số 31/2021/TT-BTC đã công bố 97 tiêu chí đánh giá rủi ro doanh nghiệp, bộ tiêu chí này còn

mang tính cứng nhắc, khó áp dụng và không phản ánh đầy đủ các rủi ro thuế mới nổi trong môi trường kinh tế số. Đặc biệt, tình trạng doanh nghiệp không biết mình bị xếp vào nhóm rủi ro nào, căn cứ nào dẫn đến việc bị lựa chọn kiểm toán, và làm thế nào để cải thiện hồ sơ rủi ro là rào cản đáng kể cho việc hình thành văn hóa tuân thủ tự nguyện. Sự thiếu minh bạch này không chỉ gây ra chi phí tuân thủ không cần thiết mà còn có khả năng dẫn tới sự tùy nghi trong thực thi, tiềm ẩn nguy cơ thiếu công bằng trong áp dụng pháp luật thuế.

4. Một số khuyến nghị hoàn thiện pháp luật về quản lý rủi ro tuân thủ thuế của Việt Nam

Từ kinh nghiệm của Singapore và thực trạng pháp luật Việt Nam về quản lý rủi ro tuân thủ thuế, một số khuyến nghị sau có thể cân nhắc:

Thứ nhất, hoàn thiện khung pháp lý về nguyên tắc quản lý rủi ro tuân thủ thuế

Trên cơ sở Luật Quản lý thuế năm 2025, Chính phủ và Bộ Tài chính cần sớm ban hành các nghị định, thông tư hướng dẫn chi tiết nguyên tắc quản lý rủi ro, trong đó làm rõ mục tiêu hướng đến mô hình hợp tác - dựa trên rủi ro tương tự Singapore. Về dài hạn, cần nghiên cứu tích hợp nguyên tắc “hợp tác thuế” vào hệ thống pháp luật, xác lập mối quan hệ đối tác giữa cơ quan thuế và NNT có năng lực quản trị thuế tốt. Kinh nghiệm Singapore cho thấy đây là bước đi có tính nền tảng và không thể bỏ qua.

Thứ hai, xây dựng khuôn khổ quản trị thuế tự nguyện tương tự TGF và CTRM

Kinh nghiệm Singapore cho thấy các chương trình TGF và CTRM là công cụ đặc biệt hiệu quả trong việc chuyển dịch trách nhiệm kiểm soát rủi ro thuế từ cơ quan thuế sang doanh nghiệp, đồng thời tạo ra cơ chế khuyến khích tuân thủ tự nguyện có tính hệ thống. Việt Nam cần nghiên cứu xây dựng khung pháp lý về quản trị thuế doanh nghiệp tự nguyện, trong đó quy định tiêu chuẩn quản trị thuế doanh nghiệp tối thiểu, cơ chế đánh giá, chứng nhận và công nhận doanh nghiệp đáp ứng chuẩn, lợi ích pháp lý cụ thể cho doanh nghiệp được chứng nhận, bao gồm giảm tần suất kiểm toán, miễn giảm phạt vi phạm lần đầu và ưu tiên xử lý thủ tục hành chính thuế.

Thứ ba, tăng cường năng lực phân tích dữ liệu và hạ tầng công nghệ thông tin

Trong bối cảnh Luật Quản lý thuế năm 2025 định hướng quản lý thuế dựa trên dữ liệu số, cần xây dựng

hệ thống cơ sở dữ liệu thuế tích hợp có khả năng kết nối và đối chiếu thông tin từ nhiều nguồn theo thời gian thực; phát triển công cụ phân tích rủi ro dựa trên trí tuệ nhân tạo và học máy; và thiết lập cơ chế cập nhật liên tục kết quả đánh giá rủi ro. Đồng thời, cần ban hành quy định pháp lý rõ ràng về thu thập, lưu trữ, sử dụng và bảo mật dữ liệu thuế, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của NNT và an toàn hệ thống thông tin thuế quốc gia.

Thứ tư, phát triển cơ chế khuyến khích tuân thủ tự nguyện và bảo vệ quyền của người nộp thuế

Mô hình Singapore cho thấy tính hiệu quả cao của cơ chế khuyến khích tuân thủ tự nguyện. Việt Nam cần cân nhắc nghiên cứu và bổ sung Chương trình khai báo tự nguyện cho phép NNT khai báo sai sót và được giảm phạt theo tỷ lệ quy định - tương tự VDP của IRAS, cơ chế tư vấn, hỗ trợ sớm cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện nghĩa vụ thuế và cơ chế bảo vệ quyền khiếu nại, kháng nghị của NNT một cách thực chất và hiệu quả. Song song đó, cần đặt ra yêu cầu minh bạch cao hơn từ phía cơ quan thuế, bao gồm việc công bố rộng rãi các tiêu chí lựa chọn kiểm toán và kết quả thực hiện chương trình quản lý rủi ro, tương tự như IRAS thực hiện qua e-Tax Guides và các báo cáo tuân thủ hàng năm.

Ngoài ra, Việt Nam cần đẩy mạnh thực thi hiệu quả các cam kết CRS/AEOI đã ký kết, nâng cao chất

lượng trao đổi thông tin thuế tự động với các đối tác quốc tế và nghiên cứu gia nhập các diễn đàn thuế quốc tế.

5. Kết luận

Singapore đã xây dựng được một mô hình pháp luật về quản lý rủi ro tuân thủ thuế tương đối hoàn chỉnh, hiện đại và phù hợp với thông lệ quốc tế, với đặc điểm nổi bật là sự kết hợp hài hòa giữa nền tảng pháp lý vững chắc và các khuôn khổ hướng dẫn linh hoạt, định hướng tự nguyện. Mô hình này phản ánh triết lý quản trị thuế hiện đại, lấy người nộp thuế làm trung tâm, ưu tiên hợp tác và phòng ngừa hơn cưỡng chế và trừng phạt, đồng thời phân bổ nguồn lực quản lý một cách thông minh theo mức độ rủi ro.

Việt Nam đang có những bước đi tích cực trong cải cách pháp luật về quản lý rủi ro tuân thủ thuế, đặc biệt là sự ra đời của Luật Quản lý thuế năm 2025 với định hướng hiện đại hóa toàn diện. Tuy nhiên, để đạt được mức độ hiệu quả tương tự Singapore, Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện theo hướng xây dựng khuôn khổ quản trị thuế tự nguyện có hệ thống, tăng cường đầu tư vào hạ tầng dữ liệu và công nghệ phân tích rủi ro, hoàn thiện cơ chế hợp tác thông tin liên ngành và quốc tế, phát triển các chương trình khuyến khích tuân thủ tự nguyện, góp phần thực hiện thành công Chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2021-2030 mà Việt Nam đang triển khai ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹OECD (2022). Tax Administration 2022: Comparative Information on OECD and other Advanced and Emerging Economies (pp. 87 – 91). OECD Publishing.

²Inland Revenue Authority of Singapore (2026). Encouraging tax compliance. Available at <https://www.iras.gov.sg/who-we-are/what-we-do/taxes-in-singapore/encouraging-tax-compliance>.

³Inland Revenue Authority of Singapore (2025). Tax Risk Management & Control Framework for Corporate Income Tax (CTRM). Available at [https://www.iras.gov.sg/taxes/corporate-income-tax/corporate-income-tax-compliance/about-tax-governance-and-tax-risk-management/tax-risk-management-and-control-framework-for-corporate-income-tax-\(ctrm\)](https://www.iras.gov.sg/taxes/corporate-income-tax/corporate-income-tax-compliance/about-tax-governance-and-tax-risk-management/tax-risk-management-and-control-framework-for-corporate-income-tax-(ctrm)).

^{4,5}PwC (2022). Tax Governance and Tax Risk Management Initiatives. Available at <https://www.pwc.com/sg/en/tax/assets/bulletin/202203-2.pdf>

⁶VietnamPlus (2026). Cục Thuế đẩy mạnh hoạt động cải cách quản trị số tiệm cận chuẩn mực toàn cầu. Truy cập tại <https://www.vietnamplus.vn/cuc-thue-day-manh-hoat-dong-cai-cach-quan-tri-so-tiem-can-chuan-muc-toan-cau-post1111838.vnp>

⁷Giang Giang (2025). Quản lý rủi ro tuân thủ: Trục xoay mới của cải cách thuế. Tạp chí Kinh tế - Tài chính. Truy cập tại <https://thuehaiquan.tapchikinhthetaichinh.vn/quan-ly-rui-ro-tuan-thu-truc-xoay-moi-cua-cai-cach-thue-135691.html>

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Cao Tấn Huy (2025). Phân tích rủi ro người nộp thuế tại Việt Nam: Kết quả, thách thức và bài học kinh nghiệm hoàn thiện hệ thống quản lý. Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán, 85-88.

Nguyễn Văn Phụng và Nguyễn Thị Ngọc Lan (2020). Rủi ro tuân thủ thuế ở các doanh nghiệp lớn tại Việt Nam. Hà Nội.

Asher M. G., Bali A. S., & Kwan. C. Y. (2015). Public financial management in Singapore: Key characteristics and prospects. Singapore Economic Review, 60(3). <https://doi.org/10.1142/S0217590815500320>

Inland Revenue Authority of Singapore (2026). Encouraging tax compliance. Available at <https://www.iras.gov.sg/who-we-are/what-we-do/taxes-in-singapore/encouraging-tax-compliance>.

Inland Revenue Authority of Singapore (2025). Tax Risk Management & Control Framework for Corporate Income Tax (CTRM). Available at [https://www.iras.gov.sg/taxes/corporate-income-tax/corporate-income-tax-compliance/about-tax-governance-and-tax-risk-management/tax-risk-management-and-control-framework-for-corporate-income-tax-\(ctrm\)](https://www.iras.gov.sg/taxes/corporate-income-tax/corporate-income-tax-compliance/about-tax-governance-and-tax-risk-management/tax-risk-management-and-control-framework-for-corporate-income-tax-(ctrm)).

International Monetary Fund (2024). Tax Administration: Essential Analytics for Compliance Risk Management, 5-8. Washington, D.C., USA.

OECD (2022). Tax Administration 2022: Comparative Information on OECD and other Advanced and Emerging Economies. OECD Publishing.

OECD (2025). Peer Review of the Automatic Exchange of Financial Account Information 2025 Update. OECD Publishing.

Oliveira Neto, A.M. de. (2017). Governance and Risk Management in Taxation, DOI:10.1007/978-981-10-2297-5.

Ngày nhận bài: 05/5/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 20/5/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 05/6/2026

LEGAL FRAMEWORK FOR TAX COMPLIANCE RISK MANAGEMENT IN SINGAPORE AND RECOMMENDATIONS FOR VIETNAM

● PHAM NGUYET THAO¹
● NGUYEN QUYNH CHI¹

¹Hanoi Law University

ABSTRACT:

Tax compliance risk management is an inevitable trend in modern tax administration, widely adopted by developed countries as an effective approach to optimize resources and enhance revenue collection efficiency. This study analyzes the legal framework for tax compliance risk management in Singapore, including its legal basis, implementing authorities, management approaches, risk assessment and classification criteria, legal measures, and information-sharing mechanisms. Based on this analysis, the study evaluates the current legal framework for tax compliance risk management in Vietnam and proposes recommendations for improving the legal system in line with Vietnam's practical conditions in the context of comprehensive tax reform and digital transformation.

Keywords: tax compliance risk management, Singapore, IRAS, Tax Governance Framework, recommendations for Vietnam.